

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HIỆP HỘI QUẢNG CÁO VIỆT NAM
nhiệm kỳ III (2011 – 2016)

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 1399/QĐ-BNV
ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

**TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, PHẠM VI LĨNH VỰC,
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

Điều 1. Tên gọi

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam
2. Tên tiếng Anh: Vietnam Advertising Association (viết tắt: VAA)

Điều 2. Tôn chỉ

1. Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam (sau đây gọi là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức, công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo hoặc quan tâm đến lĩnh vực quảng cáo.
2. Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Mục Đích

Hiệp hội tập hợp, đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ hội viên cùng thúc đẩy ngành quảng cáo Việt Nam phát triển, hoà nhập vào cộng đồng quảng cáo quốc tế; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên.

Điều 4. Phạm vi, nguyên tắc hoạt Động

1. Hiệp hội có phạm vi hoạt động trong cả nước.
2. Hiệp hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện; tự quản; dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch; tự bảo đảm kinh phí hoạt động; không vì mục đích lợi nhuận; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 5. Môi quan hệ

1. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
2. Hiệp hội liên hệ chặt chẽ và hợp tác với các cơ quan hữu quan của Nhà nước để tranh thủ sự giúp đỡ cho Hiệp hội, đảm bảo hoạt động của Hiệp hội phù hợp với sự phát triển của đất nước.

Điều 6. Tư cách pháp nhân, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản tại ngân hàng.
2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại Thủ Đô Hà Nội và có thể mở Văn phòng Đại diện ở các tỉnh, thành phố hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội. Thường xuyên phổ biến kịp thời và đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động quảng cáo và các chủ trương công tác của Hiệp hội tới hội viên.

2. Là đầu mối tập hợp các ý kiến, kiến nghị của hội viên phản ánh với các cơ quan đảng, nhà nước để xây dựng, điều chỉnh các chủ trương, biện pháp nhằm phát triển ngành quảng cáo Việt Nam.

3. Thường xuyên cung cấp cho hội viên các thông tin liên quan đến ngành nghề quảng cáo.

4. Tổ chức các dịch vụ, tư vấn, hướng nghiệp, bồi dưỡng, đào tạo; các hoạt động nghiên cứu, hội nghị, hội thảo, chuyển giao công nghệ về quảng cáo theo quy định của pháp luật. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo.

5. Đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ hội viên nâng cao tay nghề, phát triển kinh doanh; hòa giải tranh chấp giữa các hội viên; tổ chức các hình thức liên kết giữa các hội viên hoạt động trong cùng một lĩnh vực hoặc cùng một loại hình quảng cáo để đủ sức cạnh tranh bình đẳng trong nền kinh tế thị trường.

Điều 8. Quyền của Hiệp hội

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hiệp hội. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.

3. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực quảng cáo.

4. Được thành lập, giải thể các pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Được tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quảng cáo. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới lĩnh vực quảng cáo.

6. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, truyền nghề, dạy nghề, tổ chức các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

7. Được quan hệ đối ngoại, gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 9. Hội viên chính thức

Hội viên của Hiệp hội gồm: hội viên tập thể và hội viên cá nhân.

1. Hội viên tập thể gồm: các doanh nghiệp quảng cáo, các chủ quảng cáo, các chủ phương tiện quảng cáo của Việt Nam.

2. Hội viên cá nhân gồm: các công dân Việt Nam là cán bộ, viên chức, công chức chuyên môn về lĩnh vực quảng cáo ở cơ quan nhà nước; chuyên gia nghiên cứu, đào tạo, sáng tác phục vụ cho sự phát triển ngành quảng cáo.

3. Các tập thể, cá nhân nói trên tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập và nộp lệ phí theo qui định đều được kết nạp vào Hiệp hội.

4- Các cá nhân là thành viên Ban Vận động thành lập Hiệp hội được công nhận là hội viên sáng lập Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam, có quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức nhưng không phải đóng hội phí.

Điều 10. Hội viên danh dự

1. Hội viên danh dự của Hiệp hội gồm các nhà hoạt động xã hội, các nhà hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo ở Việt Nam có những đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển của Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội nhất trí mời.

2. Hội viên danh dự được quyền như hội viên chính thức trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết. Hội viên danh dự không phải đóng lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm.

Điều 11. Hội viên liên kết

1. Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập và đóng lệ phí theo quy định đều được kết nạp là hội viên liên kết của Hiệp hội.

2. Quyền lợi và nghĩa vụ của Hội viên liên kết như hội viên chính thức trừ quyền về bầu cử, ứng cử và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 12. Thủ tục kết nạp hội viên

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện ghi ở Khoản 1, Khoản 2, Điều 9 của Điều lệ này muốn gia nhập Hiệp hội cần làm đơn theo mẫu quy định gửi Ban Thường vụ Hiệp hội và được Ban Thường vụ biểu quyết thông qua với số phiếu quá bán.

Điều 13. Xoá tên hội viên

Hội viên Hiệp hội bị xoá tên trong những trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp tự ngừng hoạt động hoặc bị đình chỉ hoạt động hoặc bị giải thể hoặc doanh nghiệp tuyên bố phá sản.

2. Cá nhân bị tổ chức của mình khai trừ, sa thải hoặc đang trong thời gian thi hành án.

3. Theo quyết định của Ban Thường vụ Hiệp hội với sự nhất trí của hai phần ba thành viên Ban Thường vụ Hiệp hội đối với hội viên vi phạm một trong hai điều sau đây:

a) Bị các cơ quan pháp luật truy cứu trách nhiệm hình sự;

b) Không thực hiện các nghĩa vụ của hội viên.

Điều 14. Nghĩa vụ hội viên

1. Tuân thủ Điều lệ Hiệp hội và nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Tham dự đủ các buổi họp thường kỳ, bất thường của Hiệp hội cũng như của chi hội cơ sở.

3. Cung cấp cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hiệp hội (khi có yêu cầu) những

thông tin, số liệu cần thiết để phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Tuyên truyền phát triển hội viên; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng phát triển, vững mạnh.

5. Đóng lệ phí gia nhập (một lần) và đóng hội phí hàng năm đầy đủ, đúng kỳ hạn theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

Điều 15. Quyền của hội viên

1. Được đề đạt nguyện vọng nghề nghiệp thông qua Hiệp hội và được Hiệp hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong hoạt động nghề nghiệp của mình.

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin và các dịch vụ phát triển nghề nghiệp.

3. Được hỗ trợ, tư vấn và giúp đỡ trong sản xuất kinh doanh trong việc bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực.

4. Được giúp đỡ hoà giải khi có tranh chấp.

5. Được hưởng các quyền lợi ưu tiên khi tham gia các hình thức hợp tác, liên kết, các dự án, đề án, các hoạt động chung do Hiệp hội tổ chức.

6. Được tham dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra của Hiệp hội cũng như của chi hội cơ sở; được tham gia thảo luận, biểu quyết nghị quyết của Đại hội.

7. Được phê bình chất vấn Ban Thường vụ, Ban Chấp hành về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp hội.

8. Được tham gia Hiệp hội Quảng cáo quốc tế theo quy định của pháp luật Việt Nam.

9. Được cấp giấy chứng nhận và thẻ hội viên.

10. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục là hội viên. Trong trường hợp này, hội viên cần thông báo chính thức bằng văn bản cho Ban Thường vụ và sẽ nhận được sự đồng ý của Ban Thường vụ trong vòng 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được văn thư của hội viên.

Chương IV

TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 16. Tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội (toàn thể hội viên hoặc Đại hội Đại biểu toàn quốc).

2. Ban Chấp hành Hiệp hội.

3. Ban Thường vụ Hiệp hội.

4. Ban Kiểm tra Hiệp hội.

5. Các hội viên thành viên thành lập theo quy định của pháp luật;

6. Chi hội cơ sở.

7. Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Đại hội

1. Đại hội nhiệm kỳ do Ban Chấp hành triệu tập 5 (năm) năm một lần. Đại hội chỉ được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc 1/2 (một phần hai) số đại

biểu chính thức có mặt. Nội dung chủ yếu quyết định tại Đại hội:

- a) Thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ mới;
- b) Thông qua báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội trong nhiệm kỳ;
- c) Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp hội (nếu có);
- d) Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;
- đ) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội nhiệm kỳ mới và có thể trực tiếp bầu Chủ tịch theo quyết định của Đại hội;
- e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

2. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

3. Trước 10 (mười) ngày tổ chức Đại hội, Ban Chấp hành phải công bố chương trình nghị sự Đại hội và gửi giấy mời đến hội viên.

Điều 18. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội

1. Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

2. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành.

Điều 19. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội.

2. Số lượng thành viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Ban Chấp hành do Đại hội bầu. Người trúng cử phải đạt trên 1/2 (một phần hai) số phiếu hợp lệ tán thành. Ngoài các thành viên được Đại hội bầu, Ban Chấp hành còn có thể có một số ủy viên là đại diện cơ quan quản lý nhà nước về quảng cáo được Đại hội nhất trí mời tham gia và có nhiệm vụ, quyền hạn như các ủy viên khác.

3. Trong quá trình hoạt động, Ban Thường vụ có thể đề nghị Ban Chấp hành bổ sung thêm số lượng ủy viên Ban Chấp hành nhưng không quá 1/10 (một phần mười) số lượng ủy viên Đại hội đã quyết định.

4. Trong nhiệm kỳ, vì lý do nào đó có thành viên Ban Chấp hành không thể tiếp tục nhiệm vụ thì hội viên là pháp nhân có thành viên đó được đề cử người khác thay thế (nếu có), nhưng phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành chấp thuận.

Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành

1. Cụ thể hoá các nghị quyết của Đại hội và đề ra những biện pháp để thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

2. Quyết nghị về chương trình công tác; dự toán, quyết toán tài chính hàng năm của Hiệp hội; quyết định về lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm của hội viên.

3. Quyết định cơ cấu, tổ chức và bộ máy của Hiệp hội.

4. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Chấp hành.

5. Giám sát công việc của Ban Thường vụ và các tổ chức trực thuộc.

6. Chuẩn bị nội dung, triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường của Hiệp hội.

7. Ban Chấp hành họp thường kỳ 6 (sáu) tháng 1 (một) lần để sơ kết tình hình hoạt động của Hiệp hội; kiểm điểm công tác của Ban Thường vụ, quyết định các vấn đề do Ban Thường vụ nêu ra. Ban Chấp hành có thể họp đột xuất khi có yêu cầu; các quyết định của Ban Chấp hành được lấy biểu quyết theo đa số thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 21. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ là cơ quan điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành. Ban Thường vụ họp thường kỳ 3 (ba) tháng một lần. Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ giao cho Thường trực Hiệp hội điều hành hoạt động hàng ngày của Hiệp hội. Thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành quyết định..

2. Ban Thường vụ có quyền hạn, nhiệm vụ đôn đốc, triển khai việc thực hiện nghị quyết Ban Chấp hành, xét kết nạp, xoá tên, khen thưởng, kỷ luật hội viên, tổ chức thuộc Hiệp hội.

3. Số thành viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quy định nhưng không quá 40% số lượng ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch, Tổng Thư ký, các ủy viên thường vụ do Ban Chấp hành bầu. Người trúng cử phải đạt trên 50% số phiếu. Do yêu cầu của công việc, Ban Chấp hành có thể quyết định thêm chức danh Chủ tịch danh dự, Phó Tổng Thư ký.

Chủ tịch danh dự của Hiệp hội là một nhà lãnh đạo hoặc nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước quan tâm đến hoạt động quảng cáo, được Ban Chấp hành nhất trí mời để tham gia chỉ đạo về phương hướng, chiến lược phát triển của Hiệp hội. Chủ tịch danh dự được mời tham gia mọi hoạt động của Ban thường vụ, Ban Chấp hành và không phải thực hiện các nghĩa vụ của hội viên.

Điều 22. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm 3 (ba) đến 5 (năm) thành viên do Đại hội bầu trong số các hội viên. Ban Kiểm tra họp bầu Trưởng Ban để điều hành công việc của Ban. Trưởng Ban Kiểm tra được dự hội nghị Ban Chấp hành.

2. Ban Kiểm tra có quyền, nhiệm vụ:

a) Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đại hội và việc thi hành Điều lệ của Hiệp hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo của hội viên;

b) Báo cáo trước Ban Chấp hành và tại Đại hội về việc thi hành Điều lệ, giải quyết khiếu nại, tố cáo của hội viên, thẩm định báo cáo tài chính của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ.

3. Khi thấy cần thiết, Ban Kiểm tra có thể thông báo tình hình và kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành giải quyết các vấn đề được phát hiện.

Điều 23. Chi hội cơ sở của Hiệp hội

1. Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nếu có từ 03 (ba) hội viên trở lên, nhưng chưa có điều kiện thành lập hội, có nguyện vọng lập chi hội thì Ban Chấp hành Hiệp hội ra quyết định thành lập. Có thể ghép hội viên ở một số tỉnh cho đủ 03 (ba) hội viên để tổ chức chi hội.

2. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hiệp hội, là cầu nối giữa hội viên với Hiệp hội và với các cơ quan đảng, chính quyền tại địa phương.

3. Chi hội có Chi hội trưởng, Chi hội phó do hội viên bầu và thông báo về Ban Chấp hành Hiệp hội.

4. Chi hội là nơi tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương công tác của Hiệp hội và

quyết định nhiệm vụ cụ thể của Chi hội mình nhưng không trái với Điều lệ Hiệp hội.

5. Các hội viên trong từng chuyên ngành có từ 03 (ba) hội viên trở lên, nếu có nguyện vọng lập chi hội (hoặc câu lạc bộ) chuyên ngành thì tập thể hội viên đó có văn bản đề nghị để Hiệp hội ra quyết định thành lập. Chi hội (hoặc câu lạc bộ) chuyên ngành hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh và phát triển nghề nghiệp.

Điều 24. Hội thành viên

1. Việc thành lập Hội quảng cáo tại địa phương theo quy định của pháp luật. Hội quảng cáo địa phương muốn trở thành hội thành viên Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam phải có đơn tự nguyện, được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền ở địa phương cho phép thành lập, được Ban Chấp hành Hiệp hội chấp thuận và đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội.

2. Hội Quảng cáo địa phương sau khi trở thành hội thành viên có nghĩa vụ thực hiện Điều lệ và các nghị quyết, quyết định, quy định của Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam.

3. Hội viên của hội (hoặc hiệp hội) quảng cáo địa phương mà hội (hoặc hiệp hội) đó thuộc thành viên của Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam đương nhiên là hội viên Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam và có quyền lợi, nghĩa vụ như hội viên khác.

Điều 25. Các tổ chức thuộc Hiệp hội

1. Việc thành lập các tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội phải thực hiện theo quy chế hoạt động do Chủ tịch Hiệp hội phê duyệt.

Điều 26. Giải thể Hiệp hội

Hiệp hội giải thể trong các trường hợp sau:

a) Tự giải thể khi được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số đại biểu dự Đại hội biểu quyết thông qua và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận;

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc giải thể.

c) Việc giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định pháp luật về hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 27. Nguồn thu tài chính, tài sản

1. Lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm của hội viên.

2. Các nguồn thu do hoạt động tư vấn, kinh doanh, dịch vụ của Hiệp hội và các tổ chức thuộc Hiệp hội đóng góp.

3. Các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Sử dụng tài chính, tài sản

1. Bù đắp các chi phí trong hoạt động của Hiệp hội.

2. Trả lương cho cán bộ, công nhân viên chuyên trách của Hiệp hội.

3. Mua sắm tài sản, thiết bị làm việc; khen thưởng cán bộ, hội viên và các chi phí cần thiết khác.

Điều 29. Quản lý tài chính, tài sản

1. Thường vụ Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm lập dự toán và điều hành việc thu chi hàng năm. Ban Chấp hành duyệt dự toán và quyết toán thu chi của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội hoặc người được Chủ tịch ủy quyền là chủ tài khoản của Hiệp hội.

2. Mọi khoản thu chi tài chính đều được báo cáo công khai hàng năm với Ban Chấp hành và báo cáo tại Đại hội hội viên. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội. Khi Hiệp hội giải thể, việc giải quyết tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định quy chế chi tiêu trong nội bộ Hiệp hội.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 30. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc được Ban Thường vụ quyết định khen thưởng hàng năm hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân hội viên vi phạm Điều lệ Hiệp hội do Ban Thường vụ quyết định thi hành kỷ luật. Trường hợp tổ chức và cá nhân vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi của Hiệp hội, của hội viên, Hiệp hội sẽ đề nghị các cơ quan pháp luật can thiệp.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng; trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. Hiệu lực thi hành

1. Chỉ có Đại hội Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam mới có quyền bổ sung và sửa đổi Điều lệ Hiệp hội. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có hiệu lực thi hành

2. Điều lệ này gồm 7 (bảy) chương, 31 (ba mốt) điều, đã được Đại hội toàn thể Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam lần thứ III (nhiệm kỳ 2011 – 2016) thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2011 tại Thành phố Hà Nội. Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.